TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ A - TỈNH GIA LAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 29/2024/HS-ST
Ngày: 03/5/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ A - TỈNH GIA LAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Mai Trung Toàn;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trịnh Duy Phước; bà Lê Thị Hồng Minh.

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Lê Thị Dung - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã A, tỉnh Gia Lai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã A, tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa: Bà Mạc Thị Thu Thuỷ - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 5 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã A, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 14/2024/TLST-HS ngày 06 tháng 02 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 30/2024/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 4 năm 2024 đối với bị cáo:

Đinh Văn N, sinh ngày 01/3/2003 tại Đ, Gia Lai; Nơi cư trú và chỗ ở hiện nay: Làng Đ, xã P, huyện Đ, tỉnh Gia Lai; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hóa (học vấn): 5/12; dân tộc: Banar; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Đinh Í và bà Đinh Thị B; bị cáo có vợ tên Đinh Thị H, sinh năm 2005, có 01 người con sinh năm 2023; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: Tốt; bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 07/11/2023 cho đến nay; có mặt.

* *Bị hại :* Phạm Thị Thanh H1, sinh năm 1969 (chết).

* *Đại diện hợp pháp của bị hại:* Ông Bùi Văn A, sinh năm 1968; anh Bùi Anh D, sinh năm 2005 (là chồng, con của bị hại); cùng địa chỉ: Thôn B, xã T, thị xã A, tỉnh Gia Lai; ông Phạm Hữu Á, sinh năm 1932 và bà Nguyễn Thị V, sinh năm 1943 (là cha, mẹ của bị hại); cùng địa chỉ: Phường Q, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi ; anh D, ông Á, bà V, đều uỷ quyền cho ông Bùi Văn A tham gia tố tụng. Ông A có đơn xin xét xử vắng mặt.

* *Người làm chứng:*

1. Hà Văn H2, sinh năm 1987; địa chỉ: Tổ E, phường A, thị xã A, tỉnh Gia Lai; vắng mặt.

2. Đinh Văn T, sinh năm 2005; địa chỉ: Làng K, xã Y, huyện Đ, tỉnh Gia Lai; vắng mặt.

3. Đinh Thị T1, sinh năm 1999; địa chỉ: Làng K, xã Y, huyện Đ, tỉnh Gia Lai; vắng mặt.

4. Trương Thị K, sinh năm 1978; địa chỉ: Tổ A, phường T, thị xã A, tỉnh Gia Lai; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo bản cáo trạng nội dung vụ án thể hiện như sau: Vào ngày 01/10/2023 Đinh Văn N đi làm thuê tại xã Y, huyện Đ, tỉnh Gia Lai đến khoảng 17 giờ 00 cùng ngày, N đến nhà Đinh Văn T ở làng K, xã Y uống rượu cùng T. Sau khi cùng T uống hết 360ml rượu trắng thì N điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 81G1- 290.40 có dung tích xi lanh 113cm^3 đi một mình đi về xã K, huyện K, tỉnh Gia Lai. Đến khoảng 20 giờ 35 phút cùng ngày thì đến đoạn đường trước nhà số I L, tổ E, phường A, thị xã A, Gia Lai, N điều khiển xe chạy trên phần đường bên phải (theo hướng từ đường Q đi xã T) với tốc độ khoảng 70-80km/h, cùng lúc này bà Phạm Thị Thanh H1, điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 81K4-9558 chạy trên phần đường bên trái (theo hướng đi của N) và điều khiển xe chuyển hướng sang lề phải. Khi xe mô tô 81G1- 290.40 do N điều khiển còn cách xe do bà H1 khoảng 14m thì N thấy xe bà H1 sang đường nhưng do chạy nhanh nên N không xử lý kịp, dẫn đến đầu xe của N đã tông vào hông bên phải xe của bà H1, làm cho xe bà do H1 ngã nghiêng sang trái, xe do N điều khiển tiếp tục đẩy xe do bà H1 điều khiển trượt trên mặt đường 1m50 thì hai xe mới dừng lại. Hậu quả, bà H1 bị va đập xuống nền đường, chấn thương sọ não và chết trên đường đi cấp cứu, Đinh Văn N cũng bị thương và đến Trung tâm y tế thị xã A điều trị đến ngày 07/10/2023 thì ra viện. Hai xe mô tô bị hư hỏng. Sau khi vụ tai nạn xảy ra tại trước số nhà I L, tổ E phường A, thị xã A, tỉnh Gia Lai cơ quan chức năng đã khám nghiệm hiện trường, lập sơ đồ hiện trường vào lúc 21 giờ 30 phút ngày 01/10/2023 và kết quả khám nghiệm phương tiện liên quan đến vụ tai nạn giao thông nói trên. Qua điều tra Đinh Văn N không có giấy pháp lái xe hạng A1 theo quy định, theo biên bản về việc kiểm tra nồng độ cồn lập lúc 21 giờ 45 phút ngày 01/10/2023 tại Trung tâm y tế thị xã A đối với Đinh Văn N, đo trực tiếp qua hơi thở. Kết quả: 0,346mg/L khí thở.

- Kết luận giám định pháp y tử thi số 889/KLTTCT-TTPY ngày 12/10/2023 của Phòng K1 Công an tỉnh G đối với tử thi Phạm Thị Thanh H1 xác định, nguyên nhân chết: Chấn thương sọ não.

- Kết luận định giá tài sản số 58/KL-HĐĐGTS ngày 21/11/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự thị xã A kết luận: Giá trị thiệt hại của xe mô tô BKS 81K4 - 9558 là 5.310.000 đồng.

Về vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã A đã tạm giữ:

- 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát 81K4-9558, số khung 3509Y206001, số máy JC35E0612572, nhãn hiệu HONDA, số loại FUTURE, màu sơn: đỏ - đen; 01 (một) Giấy chứng nhận mô tô, xe máy số 005781 của xe mô tô 81K4-9558 mang tên Bùi Văn A.

- 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát 81G1-290.40; 01 mảnh nhựa vỡ của xe mô tô biển kiểm soát 81G1-290.40 kích thước (8x7)cm; 01 (một) yên xe của xe 81G1-290.40; 01 (một) giấy phép lái xe hạng A1, số E, mang tên Phạm Thị Thanh H1. Đĩa CD trích xuất Camera lắp đặt trước nhà Hà Thanh H3 thu được dữ liệu điện tử hình ảnh ghi nhận nội dung: Lúc 20 giờ 33 phút 30 giây xảy ra

vụ tai nạn giao thông đường bộ giữa hai xe mô tô ở đoạn đường trước nhà số I L, tổ E, phường A, thị xã A, tỉnh Gia Lai.

- Ngày 10/11/2023 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã A trả lại xe mô tô BKS 81K4-9558 nói trên và Giấy chứng nhận mô tô, xe máy số 005781 mang tên Bùi Văn A, cho chủ sở hữu là ông Bùi Văn A. Đối với các vật chứng chưa xử lý, được chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự thị xã A bảo quản chờ xét xử.

Về dân sự: Đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường về trách nhiệm dân sự.

Tại Bản cáo trạng số 19/CT-VKS ngày 05/02/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã A đã truy tố bị cáo Đinh Văn N về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo quy định tại điểm a điểm b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa bị cáo Đinh Văn N thừa nhận không giấy phép lái xe hạng A1 theo quy định, trước khi tham gia giao thông bị cáo có sử dụng rượu. Bị cáo thừa nhận hành vi của mình như nội dung cáo trạng số 19/CT-VKS ngày 05/02/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã A đã mô tả và truy tố và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Lời khai của ông Bùi Văn A (là chồng của bị hại Phạm Thị Thanh H1), đại diện hợp pháp của bị hại (đã chết), có trong hồ sơ thể hiện nội dung như sau: Ông A đã được tất cả những người thuộc hàng thừa kế của bị hại ủy quyền để ông A tham gia tố tụng. Vào khoảng 19 giờ ngày 01/10/2023 ông bị bệnh nên vợ ông là bà Pham Thị Thanh H4 đưa đến nhập viên tại Trung tâm Y tế thị xã A, đến khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày bà H4 về nhà tại xã T, thị xã A để lấy đồ đạc cho ông. Đến khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày thì ông nghe tin vợ ông là bà H4 bị tai nạn và đưa đi quy nhơn cấp cứu nhưng thương tích nặng quá bà H4 đã chết. Chiếc xe mô tô bà H4 điều khiển biển kiểm soát 81K4-9558 là xe của ông A, vợ ông là bà H4 có giấy phép lái xe hạng A1 theo quy định. Sự việc tai nạn xảy ra là rủi ro không ai mong muốn, người gây tai nạn làm chết vợ ông là là người dân tộc thiểu số thuộc hộ nghèo. Vì vậy, ông A cùng tất cả các thành viên thuộc hàng thừa kế của bị hại thống nhất không yêu cầu bồi thường gì về trách nhiệm dân sự và có đơn bãi nại cho bị cáo.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã A giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Đinh Văn N phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo quy định tại điểm a điểm b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

Áp dụng điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51, Điều 38 BLHS năm 2015, xử phạt bị cáo Đinh Văn N, từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù.

Về vật chứng. Đề nghị trả lại cho Đinh Văn N: 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát 81G1-290.40; 01 mảnh nhựa vỡ của xe mô tô biển kiểm soát 81G1-290.40 kích thước (8x7)cm; 01 (một) yên xe của xe 81G1-290.40. Trả lại cho gia đình bị hại 01 (một) giấy phép lái xe hạng A1, số 511037000700 mang tên Phạm Thị Thanh H1. Về trách nhiệm dân sự: Đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu nên không đề cập. Về án phí: Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

- Ông Nguyễn Công T2, Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm Trợ giúp pháp lý tỉnh G, bào chữa cho bị cáo Đinh Văn N trình bày: Ông T2 đồng ý với Bản cáo trạng truy đã tố bị cáo Đinh Văn N về tội danh và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên, bị cáo N là người dân tộc thiểu số thuộc hộ nghèo và có hoàn cảnh khó khăn về kinh tế phải nuôi con nhỏ nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt đến mức thấp nhất để bị cáo có cơ hội, lao động chăm sóc gia đình của bị cáo và giúp ích cho xã hội

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã A, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã A, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Bị cáo Đinh Văn N không có giấy phép lái xe mô tô hạng A1 theo quy định nhưng bị cáo vẫn sử dụng chiếc xe mô tô biển kiểm soát 81G1- 290.40 có dung tích xi lanh 113cm^3 để dùng làm phương tiện đi lại. Vào khoảng 17 giờ 00 ngày 01/10/2023 bị cáo điều khiển chiếc xe nói trên đi làm thuê, sau khi đi làm thuê xong, bị cáo N đã uống hết khoảng 360ml rượu trắng cùng với 1 người bạn của bị cáo. Sau khi uống rượu xong bị cáo điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 81G1- 290.40 một mình đi về nhà tại xã K, huyện K, tỉnh Gia Lai, vì trời đang chuẩn bị đổ mưa nên bị cáo điều khiển xe với tố độ khoảng 70 - 80 km/giờ. Đến khoảng 20 giờ 35 phút cùng ngày thì đến đoạn đường trước nhà số I L, Tổ E, phường A, thị xã A, tỉnh Gia Lai bị cáo gây tai nạn tông vào xe mô tô biển kiểm soát 81K4-9558 do bà Phạm Thị Thanh H1 điều khiển làm cho bà H1 ngã xuống đường, chấn thương sọ não và chết, còn bị cáo bị thương nhẹ được mọi người đưa đến Trung tâm y tê thị xã A điều trị. Kết quả kiểm trả nồng độc cồn vào lúc 21 giờ 45 phút ngày 01/10/2023 đối với bị cáo có kết quả là: 0,346 miligam/1 lít khí thở. Như vậy, hành vi của bị cáo đã phạm vào tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo quy định tại điểm a điểm b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đại diện hợp pháp của bị hại có đơn bãi nại và xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Vì vậy, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[5] Về nhân thân. Bị cáo có nhân thân tốt, chưa bị kết án, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính.

[6] Về hình phạt: Bị cáo không có giấy phép lái xe theo quy định nhưng vẫn điều khiển phương tiện và tham gia giao thông, hơn nữa bị cáo có sử dụng rượu khi tham gia giao thông và chạy với tố độ rất nhanh ở đoạn đường khu vực

có đông dân cư nên đã gây tai nạn hậu quả làm chết 01 người. Hành vi đó gây nguy hiểm cho người và phương tiện tham giao thông đường bộ cũng như gây nguy hiểm cho chính bị cáo. Do đó, cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn để răn đe bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình giải quyết vụ án, đại diện hợp pháp của bị hại không có yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về vật chứng: Đối với 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát 81G1-290.40; 01 mảnh nhựa vỡ của xe mô tô biển kiểm soát 81G1- 290.40 kích thước (8x7)cm; 01 (một) yên xe của xe 81G1 – 290.40. Chiếc xe nói trên Đinh Văn N mua lại của chị Trương Thị K có địa chỉ Tổ A, phường T, thị xã A nhưng chưa làm thủ tục sang tên, đây là tài sản của bị cáo nên trả lại cho bị cáo. Đối với 01 (một) giấy phép lái xe hạng A1, số 511037000700 mang tên Phạm Thị Thanh H1, trả lại cho gia đình bị hại. Đối với dữ liệu điện tử hình ảnh ghi nhận nội dung: Lúc 20 giờ 33 phút 30 giây xảy ra vụ tai nạn giao thông đường bộ giữa hai xe mô tô ở đoạn đường trước nhà số I L, tổ E, phường A, thị xã A, tỉnh Gia Lai, được tiếp tục lưu hồ sơ vụ án.

[9] Về án phí: Bị cáo thuộc hộ nghèo nên được miễn toàn bộ án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 106, khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136, Điều 260, khoản 1 Điều 268, khoản 1 Điều 299 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ điểm a, điểm b khoản 2 Điều 260; các điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, Điều 48 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Tuyên bố bị cáo Đinh Văn N, phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ";

- Xử phạt bị cáo Đinh Văn N: 03 (*Ba*) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày vào trại chấp hành án.

Về vật chứng:

- Trả lại cho bị cáo Đinh Văn N: 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát 81G1-290.40; 01 mảnh nhựa vỡ của xe mô tô biển kiểm soát 81G1- 290.40 kích thước (8x7)cm; 01 (một) yên xe của xe 81G1- 290.40.

- Trả lại cho gia đình bị hại (đại diện hợp pháp là ông Bùi Văn A): 01 (một) giấy phép lái xe hạng A1, số 511037000700 mang tên Phạm Thị Thanh H1. (Vật chứng được mô tả theo Biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an thị xã A và Chi cục Thi hành án ngày 05/02/2024).

- Về án phí: Miễn toàn bộ án án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Đinh Văn N.

- Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai xét xử phúc thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 03/5/2024). Đại diện hợp pháp của bị hại vắng mặt tại

phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND thị xã A;
- Công an thị xã A;
- Chi cục THADS thị xã A;
- Những người tham gia tố tụng;
- Sở Tư pháp tỉnh Gia Lai;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Mai Trung Toàn